

Số: /QĐ-QLTT

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán thu ngân sách nhà nước
– chi ngân sách địa phương năm 2026.**

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; Luật kế toán; Luật kiểm toán độc lập; Luật ngân sách nhà nước; Luật quản lý, sử dụng tài sản công; Luật quản lý thuế; Luật thuế thu nhập cá nhân; Luật dự trữ quốc gia; Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 140/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc thành lập Chi cục Quản lý thị trường trực thuộc Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 240/QĐ-SCT ngày 16/12/2025 của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước – chi ngân sách địa phương năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu ngân sách nhà nước – chi ngân sách địa phương năm 2026 của Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Đồng Nai (*chi tiết theo phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các Phòng chuyên môn, Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường, các bộ phận và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (thực hiện);
- Sở Công Thương (báo cáo);
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, TCHC.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Văn Phúc

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-QLTT ngày /12/2025
của Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Đồng Nai)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Dự toán được giao (sử dụng)
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
2	Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước. Trong đó	37.937
1	Kinh phí thực hiện tự chủ (mã nguồn 13)	31.885
2	Kinh phí thực hiện không tự chủ (mã nguồn 12)	4.688
3	Kinh phí thực hiện không tự chủ (mã nguồn 18)	1.364
4	Kinh phí nghiên cứu KHCN	
	<u>Chi tiết theo loại chi</u>	
1	Chi quản lý nhà nước: Loại 340 - Khoản 341	37.937
1.1	Kinh phí thực hiện tự chủ (mã nguồn 13)	31.885
	- Chi con người	23.947
	- Chi hoạt động	7.938
1.2	Kinh phí thực hiện không tự chủ, trong đó:	6.052
	- Trang phục ngành	1.163
	- Kinh phí của Ban chỉ đạo 389	319
	- Kinh phí hoạt động chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xử lý vi phạm hành chính và thanh toán chi phí quản lý, xử lý tài sản bị tịch thu	3.206
	- Khen thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP	1.364